

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐẾN HẾT QUÝ I.2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai NSNN đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ;

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách đến hết Quý I/2023 như sau:

Đv tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện đến hết Quý I/2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Quý I/2023 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	15.000,0	3.986,9	26,58%	264,2%
I	Số thu phí, lệ phí	15.000,0	3.986,9	26,58%	264,2%
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	14.250,0	5.298,2	37,18%	562,8%
1	<i>Chi sự nghiệp văn hoá thông tin</i>	<i>14.250,0</i>	<i>5.298,2</i>	<i>37,18%</i>	<i>562,8%</i>
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.250,0	5.298,2	37,18%	562,8%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	1.273,0	166,40	13,07%	129,7%
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	1.001.456,2	128.296,0	12,81%	105,8%
I	Nguồn ngân sách trong nước	755.977,2	128.296,0	16,97%	106,5%
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	701.319,2	127.221,0	18,14%	115,3%
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	248.660,3	47.343,1	19,04%	98,7%
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>				
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	<i>248.660,3</i>	<i>47.343,1</i>	<i>19,04%</i>	<i>98,7%</i>
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	452.659,0	79.877,8	17,65%	128,0%
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	29.188,0	6,3	0,02%	0,1%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	29.188,0	6,3	0,02%	0,1%
6	Chi hoạt động kinh tế	13.485,0	822,8	6,10%	82,0%

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023	Ước thực hiện đến hết Quý I/2023	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện Quý I/2023 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	13.485,0	822,8	6,10%	82,0%
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	4.355,0	252,1	5,79%	111,2%
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.355,0	252,1	5,79%	111,2%
8	Chi sự nghiệp văn hoá thông tin	7.630,0	0,2	0,0	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	7.630,0	0,2	0,0	
II	Nguồn viện trợ	1.029,0			
1,1	Tăng cường năng lực nghiên cứu cơ bản và thực tiễn về bệnh lao ở miền Bắc Việt Nam	1.029,0			
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	1.029,0			
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	244.450,0			
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	244.450,0			

Nơi nhận:

- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- PCT. Lê Trường Giang (để b/c);
- Trưởng Ban KHTC (để b/c);
- TT Tin học và Tính toán
(đăng Website)
- Lưu: VT, KHTC.NT6

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2023

TL. CHỦ TỊCH

KT. TRƯỞNG BAN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH

PHÓ TRƯỞNG BAN



Phan Thu Hà